

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 179a/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 10/08/2018
V/v: Ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đăng Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Trọng Hoàn
2. Ông Lưu Minh Sửu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Lê Diệu Linh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân

Ngày 10 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 158/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2018 về việc: "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Mai Thị Ph, sinh năm 1958, cư trú tại: Thôn Trung Thôn 3, xã Bắc Lương, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn M, sinh năm 1955; Nơi ĐKKHKT: Thôn Trung Thôn 3, xã Bắc Lương, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Là người bị tuyên bố mất tích theo quyết định số: 20/2018/QĐDS-ST ngày 07/06/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 02 tháng 7 năm 2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Mai Thị Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: bà Ph và ông M qua tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có tổ chức cưới theo phong tục và làm đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Lai, huyện Thọ Xuân, Thanh Hóa vào ngày 16/07/1983. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc gần 30 năm, đến năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông M thường xuyên uống rượu rồi chửi bới, đánh đập bà. Đến tháng 12/2015, ông M bỏ đi khỏi địa phương không nói gì với ai. Bà Ph và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không thấy. Bà Ph không xác

định được là hiện nay ông M đang ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Vì vậy vào tháng 01/2018, bà Ph đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân tuyên bố ông Lê Văn M là người mất tích. Sau khi thực hiện đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định pháp luật, nhưng vẫn không có tin tức gì của ông M. Ngày 07/06/2018, Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân đã tuyên bố ông Lê Văn M là người mất tích. Đến nay bà Ph vẫn không có tin tức xác thực về ông M. Bà Ph xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông M.

Về con chung: Bà Ph xác định vợ chồng có 03 con chung là: Lê Thị H, sinh năm: 1984; Lê Văn H, sinh năm: 1987 và Lê Thị G, sinh năm: 1994. Cả 03 con chung đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Bà Ph xác định vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt bị đơn là ông Lê Văn M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Mai Thị Ph khởi kiện đề nghị giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Văn M, có hộ khẩu thường trú tại: Thôn Trung Thôn 3, xã Bắc Lương, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

Bị đơn là ông Lê Văn M đã bị Tòa án tuyên bố là người mất tích, quá trình giải quyết vụ án, không có tin tức xác thực của ông M; Căn cứ vào Điều 177, 179 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã thực hiện việc niêm yết công khai văn bản tố tụng đối với bị đơn theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu ly hôn: Bà Mai Thị Ph và ông Lê Văn M qua tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, đã được UBND xã Xuân Lai, huyện Thọ Xuân cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 16/07/1983, nên xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Ph và ông M là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc gần 30 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Đến tháng 12/2015, ông M đã bỏ đi khỏi địa phương, không ai biết ông đi đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Tại Quyết định số 20/2018/QĐDS-ST ngày 07/06/2018, Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân đã tuyên bố ông Lê Văn M là người mất tích; Đến nay bà Ph vẫn không có tin tức xác thực về ông M còn sống hay đã chết. Nay bà Ph có đơn yêu cầu giải quyết cho bà được ly hôn với ông M, Hội đồng xét xử xét thấy: yêu cầu xin được giải quyết ly hôn của bà Ph là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 56

Luật hôn nhân gia đình, nên chấp nhận xử cho bà Mai Thị Ph được ly hôn với ông Lê Văn M.

[3] Về con chung: Bà Mai Thị Ph xác định vợ chồng có 03 con chung là Lê Thị H, sinh năm: 1984; Lê Văn H, sinh năm: 1987 và Lê Thị G, sinh năm: 1994. Cả 03 con chung đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông Lê Văn M không có lời khai. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về phân tài sản: Bà Mai Thị Ph xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết; ông Lê Văn M không có lời khai. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Mai Thị Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, khoản 2 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. *Về hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Mai Thị Ph

Xử cho bà Mai Thị Ph được ly hôn với ông Lê Văn M.

2. *Về con chung:* Không xem xét, giải quyết.

3. *Về tài sản:* Không xem xét, giải quyết.

4. *Về án phí:* Bà Mai Thị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Ph đã nộp, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0000945 ngày 09/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Bà Mai Thị Ph đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THÀM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Trọng Hoàng

Lưu Minh Sửu

Lê Đăng Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P. kiểm tra nghiệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Lai;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đăng Tuấn

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Đăng Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Trọng Hoàn

2. Ông Lưu Minh Sử

Ngày 10 tháng 8 năm 2018 tại phòng nghị án của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án với vụ án "Ly hôn" giữa :

- *Nguyên đơn*: Bà Mai Thị Phụng, sinh năm 1958, cư trú tại: Thôn Trung Thôn 3, xã Bắc Lương, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- *Bị đơn*: Ông Lê Văn Mạnh, sinh năm 1955; Nơi ĐKKTT: Thôn Trung Thôn 3, xã Bắc Lương, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Là người bị tuyên bố mất tích theo quyết định số: 20/2018/QĐDS-ST ngày 07/06/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân; Vắng mặt.

Hội đồng xét xử thảo luận và thống nhất:

* **Căn cứ**: Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình. Điều 147; 227; 266; 271; 273 BLTTDS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Biểu quyết: 3/3 = 100%

* **Về hôn nhân**: Xử cho bà Mai Thị Phụng được ly hôn với ông Lê Văn Mạnh.

Biểu quyết: 3/3 = 100%

* **Về con chung**: Không xem xét, giải quyết

Biểu quyết: 3/3 = 100%

* **Về tài sản và công nợ**: Không xem xét, giải quyết

Biểu quyết: 3/3 = 100%

* **Về án phí**: Bà Mai Thị Phụng phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Phụng đã nộp, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0000945 ngày

09/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Bà Mai Thị Phụng đã nộp đủ tiền án phí.

Biểu quyết: 3/3 = 100%

* **Quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Biểu quyết : 3/3 = 100%

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Trọng Hoàn

Lưu Minh Sửu

Lê Đăng Tuấn